

**KẾ HOẠCH**

**thực hiện Kết luận số 49-KL/TW, ngày 16/6/2026 của Bộ Chính trị  
về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/02/2019 của  
Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ  
đối ngoại đảng trong tình hình mới**

-----

Thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 16/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 18/02/2019 về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW, ngày 16/6/2026 của Bộ Chính trị (*sau đây gọi tắt là Kết luận số 49-KL/TW*) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đảng trong tình hình mới (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 32-CT/TW*); tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công tác đối ngoại đảng trong tình hình mới.

- Giúp các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, đặc biệt là lực lượng nòng cốt làm công tác đối ngoại và đối ngoại đảng của tỉnh nắm vững nội dung cơ bản, cốt lõi, các nhiệm vụ giải pháp nêu trong Kết luận số 49-KL/TW; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối ngoại đảng; củng cố quan hệ hợp tác hữu nghị, mở rộng quan hệ đối ngoại, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế và nâng cao vị thế của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo việc tổ chức quán triệt Kết luận số 49-KL/TW, Chỉ thị số 32-CT/TW nghiêm túc, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Thường xuyên đôn đốc, giám sát, kiểm tra kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện những bất cập để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Gắn việc thực hiện Kết luận số 49-KL/TW với việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh trong tình hình mới.

## II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

**1. Đẩy mạnh quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW và Kết luận số 49-KL/TW của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 31-CTr/TU, ngày 01/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 19/5/2026 của Bộ Chính trị về triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIV của Đảng; nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy về vai trò của đối ngoại đảng; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác đối ngoại Đảng trong tình hình mới. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước và sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, hiệu quả giữa các cơ quan, địa phương và các lực lượng trong triển khai hoạt động đối ngoại.**

Quan tâm thỏa đáng và dành nguồn lực phù hợp cho công tác đối ngoại đảng; cụ thể hóa và bảo đảm các điều kiện về chế độ, chính sách, cơ sở vật chất cho lực lượng làm công tác đối ngoại đảng theo hướng từng bước chính quy, hiện đại, chuẩn hóa theo các định hướng, chính sách cụ thể của Đảng, Chính phủ.

**2. Tiếp tục củng cố, tăng cường tin cậy chính trị, làm sâu sắc hơn các khuôn khổ quan hệ đã thiết lập trên kênh Đảng, trọng tâm là với đảng cầm quyền tại các nước láng giềng, đảng có quan hệ truyền thống. Phát huy tốt vai trò, thế mạnh của đối ngoại đảng, đặc biệt là trong tình huống phát sinh liên quan vấn đề biên giới lãnh thổ, biển, đảo**

Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện Kết luận số 68-KL/TW, ngày 29/12/2023 của Bộ Chính trị về việc phát triển quan hệ Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò của đối ngoại đảng trong xây dựng nền tảng chính trị, thúc đẩy quan hệ với các địa phương giáp biên nước láng giềng đi vào chiều sâu, bền vững, trong đó có vai trò định hướng chiến lược trong quan hệ với các địa phương nước láng giềng (Campuchia, Lào). Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy việc duy trì tốt mối quan hệ với Đảng bộ các tỉnh Champasak và Salavan.

Tiếp tục củng cố, tăng cường tin cậy chính trị, duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài có quan hệ truyền thống; chủ động phối hợp triển khai các hoạt động đối ngoại đảng theo định hướng của Trung ương, góp phần nâng cao hiệu quả hợp tác, mở rộng quan hệ hữu nghị và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, cụ thể: (1) Với Lào, tiếp tục củng cố, thúc đẩy mối quan hệ với các địa phương của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, góp phần củng cố mối quan hệ hữu nghị, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào; (2) Với Campuchia, tiếp tục duy trì mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền

thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài với các tỉnh, thành giáp biên của Vương quốc Campuchia; đẩy mạnh hợp tác quốc phòng, an ninh; ưu tiên thúc đẩy hợp tác, thương mại, đầu tư.

Thường xuyên thúc đẩy công tác hợp tác, đối ngoại, giao lưu hữu nghị biên giới, đề duy trì đường biên giới hòa bình, ổn định, hữu nghị và hợp tác; đẩy mạnh hợp tác phát triển kinh tế - xã hội vùng biên giới; triển khai hiệu quả khuôn khổ pháp lý song phương về quản lý biên giới, phân giới cắm mốc và phát triển cửa khẩu biên giới trên đất liền thuộc tỉnh; tăng cường công tác phối hợp giữa tỉnh với các địa phương và lực lượng chức năng của các nước giáp biên, kịp thời phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh trên tuyến biên giới bộ, biển trên tinh thần đoàn kết, hữu nghị, hợp tác và cùng phát triển.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về an ninh truyền thống và phi truyền thống với các lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới tương ứng ở các tỉnh giáp biên của các nước Campuchia, Thái Lan (trên bộ, trên biển) với nhiều hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu phù hợp nhằm kịp thời xử lý các vụ việc phát sinh trên tuyến biên giới, nhằm giữ vững môi trường hòa bình, ổn định bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

**3. Đổi mới nội dung và phương hướng hoạt động của đối ngoại đảng. Chú trọng hợp tác trong các vấn đề nổi lên gắn kết chặt chẽ với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, sử dụng các phương thức tiếp xúc, trao đổi linh hoạt. Phát huy vai trò định hướng chiến lược của đối ngoại đảng**

Đổi mới nội dung, phương thức triển khai công tác đối ngoại đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát đường lối đối ngoại của Đảng, yêu cầu phát triển của tỉnh và diễn biến tình hình quốc tế, khu vực.

Duy trì và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các đối tác đã thiết lập quan hệ cấp địa phương của các nước như Thái Lan, Lào, Campuchia, Nhật Bản, Hàn Quốc; các tổ chức quốc tế, các đối tác nước ngoài khác. Tranh thủ các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy mở rộng sang lĩnh vực mới, các đối tác mới trong khu vực và thế giới phù hợp đan xen lợi ích kinh tế, nhu cầu của tỉnh. Chủ động nghiên cứu, đề xuất mở rộng quan hệ kết nghĩa, hợp tác với các tỉnh, thành phố nước ngoài có tiềm năng, phù hợp với định hướng phát triển của An Giang, ưu tiên thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh như đầu tư, thương mại, du lịch, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển nguồn nhân lực, ứng phó với biến đổi khí hậu và các vấn đề mới nổi. Phát huy vai trò của đối ngoại đảng trong việc tranh thủ nguồn lực bên ngoài, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao vị thế của tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đối ngoại đảng; nâng cao hiệu quả khai thác các nền tảng số phục vụ trao đổi thông tin, hội nghị, hội thảo, làm việc trực tuyến. Chủ động kết hợp linh hoạt giữa các hình thức tiếp xúc trực tiếp và trực tuyến, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đối ngoại đảng.

Phát huy vai trò định hướng chiến lược của đối ngoại đảng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy đối với công tác đối ngoại, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa đối ngoại đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại trong tình hình mới.

#### **4. Phát huy vai trò khởi xướng, nòng cốt của Đảng ta trong một số nội dung tại các diễn đàn đa phương chính đảng**

Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 66-KH/TU, ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 125-KL/TW, ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030.

Chủ động tham gia, phối hợp tổ chức và triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại đảng theo phân công, hướng dẫn của Trung ương; tích cực tham gia các hoạt động đối ngoại đa phương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của địa phương. Tiếp tục củng cố, mở rộng và làm sâu sắc quan hệ hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài trên cơ sở đường lối đối ngoại của Đảng và định hướng đối ngoại của Trung ương, góp phần tạo dựng môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vị thế của tỉnh.

#### **5. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo và tham mưu về tình hình, xu hướng phát triển của các chính đảng, nhất là tại các nước láng giềng; xây dựng các quy chế phối hợp trong nghiên cứu, chia sẻ thông tin và tham mưu đối ngoại, trong đó có đối ngoại đảng**

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, theo dõi, phân tích, dự báo, nắm bắt tình hình chính đảng tại các nước láng giềng, các đối tác có quan hệ hợp tác với tỉnh và những vấn đề mới phát sinh có tác động đến công tác đối ngoại. Nâng cao chất lượng công tác tổng hợp, phân tích thông tin, kịp thời tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề đối ngoại phát sinh phù hợp với chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và yêu cầu phát triển của tỉnh.

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, quy chế phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trong nghiên cứu, trao đổi, chia sẻ thông tin và tham mưu công tác đối ngoại, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa đối ngoại đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân.

**6. Xây dựng hệ thống tin, dữ liệu về đối ngoại đảng trên nền tảng số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, tạo thuận lợi cho công tác lưu trữ, tiếp cận thông tin, phục vụ nghiên cứu, tham mưu và triển khai các hoạt động đối ngoại**

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về đối ngoại đảng trên nền tảng số theo hướng đồng bộ, thống nhất, an toàn; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác đối ngoại.

**7. Đẩy mạnh công tác quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác đối ngoại đảng; củng cố tổ chức bộ máy, biên chế, bố trí vị trí việc làm về công tác đối ngoại đảng phù hợp với quá trình tinh gọn, sắp xếp tổ chức bộ máy và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại đảng có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và kỹ năng đối ngoại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Quan tâm quy hoạch, tạo nguồn, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ làm công tác đối ngoại phù hợp với yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế của tỉnh. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế, vị trí việc làm thực hiện công tác đối ngoại đảng theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Đổi mới, nâng cao tính chủ động, chất lượng, hiệu quả và tăng cường phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực trong tỉnh đối với công tác nghiên cứu, phân tích và dự báo, đồng thời tinh thông pháp luật và am hiểu về đàm phán quốc tế, hợp tác quốc tế để tham mưu chiến lược, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

**8. Chú trọng đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại đảng, tăng cường ứng dụng công nghệ và thực hiện chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả truyền tải thông tin ở trong và ngoài nước**

Tích cực đổi mới nội dung và hình thức công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại đảng, tuyên truyền đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, sát thực tiễn, phù hợp, hài hòa, linh hoạt giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân; tiếp tục mở rộng việc sử dụng các ngôn ngữ phổ biến và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong thông tin đối ngoại; tận

dụng tốt các kênh đối ngoại hợp tác, các chuyến thăm, chào xã giao của các đoàn nước ngoài đến tỉnh, các đoàn công tác của tỉnh ra nước ngoài, qua đó tăng cường thông tin đối ngoại đảng, nâng cao khả năng hợp tác, trao đổi kinh nghiệm.

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức nghiên cứu, quán triệt Kết luận số 49-KL/TW, Chỉ thị số 32-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lãnh đạo, chỉ đạo lồng ghép việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý hoạt động đối ngoại đảng; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, định kỳ đánh giá tình hình thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Đảng ủy Cơ quan Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh nghiên cứu rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến công tác đối ngoại đảng theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn khách quan của tỉnh; tăng cường giám sát việc thực hiện.

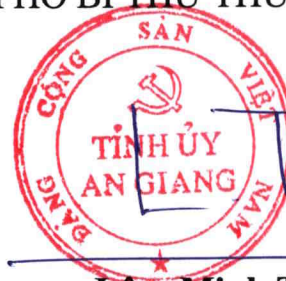
3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh về công tác thông tin đối ngoại) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kết luận số 49-KL/TW, Chỉ thị số 32-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân phù hợp tình hình thực tế địa phương; định kỳ sơ kết, tổng kết công tác thông tin, truyền thông về đối ngoại đảng.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. 

#### Nơi nhận:

- Đảng ủy Bộ Ngoại giao (để b/c);
  - Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c);
  - Các đ/c ban đảng TW phụ trách địa bàn;
  - Các đ/c Tỉnh ủy viên;
  - Các cơ quan TMGV Tỉnh ủy;
  - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
  - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy,
- NguyễnThanhDien.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Lâm Minh Thành**